ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC YẾU TỐ THÀNH PHẦN ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC ĐẾN THÀNH TÍCH THI ĐẤU CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG ĐÁ NỮ ƯU TÚ VIỆT NAM

Nguyễn Lê Huy*

Tóm tắt:

Tố chất thể lực của VĐV Bóng đá là một cấu trúc nhiều thành phần nhưng sự tác động của các yếu tố thành phần đó là không tương đồng. Kết quả nghiên cứu đã xác định được tỷ trọng ảnh hưởng của các nhóm yếu tố thành phần tới thành tích thi đấu của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam.

Từ khóa: Tỷ trọng ảnh hưởng; Thành tích thi đấu; Hình thái; Tâm lý; Tố chất thể lực; Chức năng y sinh; VĐV Bóng đá nữ.

Impact of components of physical strength level assessment on competition achievements by Vietnamese female elite Football players

Summay:

Physical quality of a Football player is a multi-component structure, but the impact of these components is not comparable. The research results have determined the influence proportion of these components on competition achievements by Vietnamese female elite Football players.

Keywords: Influence proportion, competition achievements, morphology, mentality, physical qualities, biomedical functions, female elite Football players

ĐẶT VẤN ĐỀ

Tố chất thể lực của VĐV bóng đá là một cấu trúc nhiều thành phần nhưng sự tác động của các yếu tố thành phần đó đến thành tích thể thao của vận động viên không tương đồng. Vì vậy, trong quá trình đánh giá thể lực cần phải xem xét đến mức độ ảnh hưởng của các nhóm yếu tố đó, nhóm yếu tố nào có ảnh hưởng lớn đến thành tích thể thao của VĐV thì nhóm yếu tố đó phải là nhóm yếu tố cơ bản trong quá trình huấn luyện và đánh giá thể lực cho VĐV, bởi vì thành tích của VĐV sẽ phụ thuộc phần lớn vào các nhóm yếu tố này. Vấn đề đặt ra là mức độ ảnh hưởng của các nhóm yếu tố này đến thành tích thể thao của VĐV ở các vị trí thi đấu khác nhau thì có như nhau hay không?

Từ thực tiễn công tác huấn luyện, qua tham khảo các công trình của các tác giả trong và ngoài nước cho thấy, mức độ ảnh hưởng của các nhóm yếu tố là khác nhau tùy theo vị trí thi đấu của đối tượng nghiên cứu, nhóm có ảnh hưởng nhiều và nhóm sẽ có ảnh hưởng ít tới thành tích của VĐV. Do đó, việc xác định tỷ trọng ảnh hưởng sẽ là cơ sở quan trọng để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá của từng chỉ tiêu, test, cũng như của từng nhóm yếu tố thành phần nhằm đánh giá thể lực của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu, luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp kiểm tra y học; Phương pháp kiểm tra sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Để xác định được tỷ trọng ảnh hưởng của các nhóm yếu tố thể lực tới thành tích thi đấu của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam, trước hết chúng tôi tiến hành lựa chọn các test đánh giá thể lực cho VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam thông qua việc tổng hợp và phân tích các tài liệu liên quan đến việc lập test trong thể thao nói chung và trong bóng đá nói riêng. Đồng thời, thông qua thuật toán thống kê, luận án đã lựa

*TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

chọn được 14 test thuộc 4 nhóm yếu tố: (1) Hình thái (3 chỉ tiêu); (2) Tâm lý (2 chỉ tiêu); (3) Thể lực chung – chuyên môn (6 chỉ tiêu); (4) Chức năng y sinh (4 chỉ tiêu). Kết quả kiểm tra của hệ thống các test này đều đảm bảo đủ độ tin cậy và tính thông báo trong đánh giá trình độ thể lực cho VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam.

Trong quá trình nghiên cứu của đề tài cho thấy: Công tác đánh giá trình độ thể lực của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam bao gồm một tổ hợp các yếu tố nhiều thành phần. Nhưng vấn đề đặt ra là mức độ ảnh hưởng của các yếu tố này đến thành tích thể thao của VĐV có thay đổi mức độ ảnh hưởng theo vị trí thi đấu hay không? Và nếu có thì tỷ lệ ảnh hưởng của chúng thay đổi như thế nào?

Để giải quyết vấn đề này, đề tài đã tiến hành kiểm tra sơ bộ trên 51 VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam, thuộc 06 CLB trên phạm vi toàn quốc và sử dụng phương pháp xác định mức độ ảnh hưởng của từng nhóm yếu tố đến thành tích thể thao của Panma I.C, Engo L.G (phương pháp này sẽ xác định được hệ số tương quan đa nhân tố Rx,y,z...) từ đó xác định tỷ trọng ảnh hưởng (β) của 4 nhóm yếu tố (hình thái, tâm lý, thể lực, chức năng y sinh) đến thành tích thể thao, theo vị trí thi đấu của đối tượng nghiên cứu.

Kết quả được trình bày ở các bảng 1, 2, 3, 4, 5.

Bảng 1. Kết quả kiểm tra các nội dung đánh giá trình độ tập luyện của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam

TT	Test	Kết quả kiểm tra ($\overline{x} \pm \delta$)		
		Tiền đạo (n=17)	Tiền vệ (n=17)	Hậu vệ (n=17)
1	Chiều cao đứng (cm)	168.28 ± 3.60	165.52 ± 3.38	163.13 ± 3.36
2	Chỉ số Quetelet (g/cm)	376.86 ± 16.88	363.24 ± 17.22	351.15 ± 14.68
3	Phản xạ đơn (ms)	163.56 ± 7.39	170.10 ± 7.52	176.63 ± 8.21
4	Phản xạ phức (ms)	235.55 ± 5.56	244.44 ± 5.82	253.33 ± 12.31
5	Chạy 30 m xuất phát cao (s)	4.17 ± 0.09	4.25 ± 0.10	4.33 ± 0.12
6	Chạy 60 m xuất phát cao (s)	6.98 ± 0.19	7.24 ± 0.18	7.49 ± 0.36
7	Cooper test (m)	2977.88 ± 67.00	2897.28 ± 102.27	2816.68 ± 110.98
8	Bật cao đánh đầu (cm)	59.57 ± 1.42	58.36 ± 1.56	57.14 ± 1.47
9	Dẫn bóng 30 m luồn cọc sút cầu môn (s)	7.18 ± 0.16	7.34 ± 0.21	7.49 ± 0.18
10	Ném biên có đà (m)	19.87 ± 0.46	19.48 ± 0.46	19.09 ± 0.49
11	Dung tích sống (lít)	3.95 ± 0.10	3.87 ± 0.09	3.78 ± 0.11
12	Tần số mạch đập sau 1 LVĐ chuẩn (lần)	158.68 ± 4.09	161.78 ± 3.33	164.87 ± 3.86
13	Ngưỡng yếm khí tốc độ VanT (m/s)	3.91 ± 0.10	3.83 ± 0.09	3.75 ± 0.10
14	PWC170 (KG.m/phút)	267.88 ± 6.19	262.75 ± 6.07	257.61 ± 7.39
15	Hiệu suất thi đấu (điểm)	62.46 ± 5.76	58.79 ± 5.62	64.69 ± 5.11

Bảng 2. Hệ số tương quan giữa các yếu tố thành phần và hệ số tương quan của các yếu tố đó với hiệu xuất thi đấu của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam (hàng tiền đạo)

TT	Nhóm yếu tố	1	2	3	4	5
1	Hiệu suất thi đấu		0.842	0.855	0.842	**0.801**
2	Hình thái			0.826	0.811	**0.807**
3	Tâm lý				0.781	**0.789**
4	Thể lực chung và chuyên môn					**0.823**
5	Y sinh					
Hệ số tương quan đa nhân tố		**0.9611**				

Bảng 3. Hệ số tương quan giữa các yếu tố thành phần và hệ số tương quan của các yếu tố đó với hiệu xuất thi đấu của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam (hàng tiền vệ)

TT	Nhóm yếu tố	1	2	3	4	5
1	Hiệu suất thi đấu		0.814	0.803	0.762	0.702
2	Hình thái			0.781	0.711	0.71
3	Tâm lý				0.701	0.77
4	Thể lực chung và chuyên môn					0.704
5	Y sinh					
Hệ số tương quan đa nhân tố		**0.9474**				

Bảng 4. Hệ số tương quan giữa các yếu tố thành phần và hệ số tương quan của các yếu tố đó với hiệu xuất thi đấu của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam (hàng hậu vệ)

TT	Nhóm yếu tố	1	2	3	4	5
1	Hiệu suất thi đấu		0.808	0.821	0.799	0.832
2	Hình thái			0.813	0.868	0.802
3	Tâm lý				0.801	0.792
4	Thể lực chung và chuyên môn					0.734
5	Y sinh					
Hệ số tương quan đa nhân tố		**0.9206**				

Bảng 5. Tỷ trong ảnh hưởng (β) của các nhóm yếu tố thành phần đánh giá trình độ tập luyện đến hiệu xuất thi đấu của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam

VĐV	Tỷ trọng ảnh hưởng							
	Hình thái		Tâm lý vận động		Thể lực chung và chuyên môn		Chức năng Y sinh	
	Hệ số	% quy đổi	Hệ số	% quy đổi	Hệ số	% quy đổi	Hệ số	% quy đổi
Tiền đạo	0.143	14.3	0.165	16.5	0.494	49.4	0.159	15.9
Tiền vệ	0.139	13.9	0.165	16.5	0.488	48.8	0.155	15.5
Hậu vệ	0.136	13.6	0.16	16	0.475	47.5	0.149	14.9

Kết quả thu được ở các bảng 1, 2, 3, 4, 5 cho thấy:

- Hệ số tương quan riêng phần giữa các nhóm yếu tố thành phần, các test đánh giá thể lực của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam thể hiện mối tương quan chặt.

- Các nhóm yếu tố thành phần đánh giá thể lực các VĐV đều là yếu tố ảnh hưởng rõ đến thành tích của các VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam và các nhóm yếu tố này có tỷ trọng ảnh hưởng khá đồng đều đối với cả 3 tuyến (Tiền đạo, tiền vệ, hậu vệ). Tuy nhiên các nhóm yếu tố thể lực chung – chuyên môn có tỷ trọng ảnh hưởng lớn đến khả năng thi đấu của đối tượng nghiên cứu, còn lại nhóm yếu tố tâm lý, hình thái và y sinh cũng có mức độ ảnh hưởng, nhưng ở mức độ thấp hơn. Điều này cũng cho chúng ta thấy rõ yếu tố chuyên môn (mà thực ra là sự thay đổi của các tố chất vận động theo xu hướng chuyên môn), là những yếu tố chịu sự tác động rõ nét nhất của chương trình tập luyện có định hướng.

- Tổng tỷ trọng ảnh hưởng của 04 nhóm yếu tố ở 3 nhóm vị trí (Tiền đạo: 94.70% ; Tiền vệ: 96.10%; Hậu vệ: 92%) đều nhỏ hơn 100%. Điều đó cho thấy, còn một vài yếu tố khác nữa ảnh hưởng đến thành tích của VĐV mà luận án chưa nghiên cứu được (yếu tố dinh dưỡng, trình độ của đối phương…).

- Từ kết quả nghiên cứu ở các bảng 2, 3, 4, 5 cho phép đưa ra các phương trình biểu diễn mức độ ảnh hưởng của các nhóm yếu tố thành phần trên đến thành tích thi đấu ứng dụng trong đánh giá thể lực của VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam như sau:



Những "cô gái vàng" của Bóng đá Việt Nam

- VĐV bóng đá nữ ưu tú hàng tiền đạo:

$Y_{(1,2,3,4)} = 0.139x_1 + 0.165x_2 + 0.488x_3 + 0.155x_4$ (1)

- VĐV bóng đá nữ ưu tú hàng tiền vệ:

$Y_{(1,2,3,4)} = 0.143x_1 + 0.165x_2 + 0.494x_3 + 0.159x_4$ (2)

- VĐV bóng đá nữ ưu tú hàng hậu vệ:

$Y_{(1,2,3,4)} = 0.136x_1 + 0.160x_2 + 0.475x_3 + 0.149x_4$(3)

Trong đó: Y: Thành tích thi đấu (xác định thông qua hiệu xuất thi đấu).

x_1: Nhóm yếu tố hình thái.

x_2: Nhóm yếu tố tâm lý vận động.

x_3: Nhóm yếu tố thể lực chung và chuyên môn.

x_4: Nhóm yếu tố chức năng y sinh

Từ các phương trình (1), (2), (3) một lần nữa lại cho thấy mức độ ảnh hưởng của các nhóm yếu tố thể lực chung - chuyên môn có ảnh hưởng lớn đến thành tích thi đấu của các VĐV Bóng đá nữ ưu tú Việt Nam theo các nhóm vị trí thi đấu.

KẾT LUẬN

1. Các nhóm yếu tố thành phần, các test lựa chọn đều thể hiện mối tương quan chặt với nhau. Kết quả trên cho thấy, mức độ phù hợp của hệ thống các nhóm yếu tố thành phần, các test đánh giá trình độ thể lực cho đối tượng nghiên cứu, thể hiện qua mối tương quan chặt chẽ giữa các nhóm yếu tố thành phần với thành tích thi đấu theo nhóm vị trí thi đấu của đối tượng nghiên cứu.

2. Quá trình nghiên cứu cũng đã xác định được tỷ trọng ảnh hưởng của các nhóm yếu tố với thành tích thi đấu theo 3 nhóm vị trí thi đấu của đối tượng nghiên cứu.

3. Nhóm yếu tố thể lực chung - chuyên môn có ảnh hưởng lớn đến thành tích thi đấu của các VĐV bóng đá nữ ưu tú Việt Nam, còn lại các nhóm yếu tố tâm lý, hình thái và chức năng y sinh cũng có mức độ ảnh hưởng, nhưng ở mức độ thấp hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiếu, Nguyễn Đức Văn (2004), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

2. Nguyễn Thế Truyền, Nguyễn Kim Minh, Trần Quốc Tuấn (2002), *Tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện trong tuyển chọn và huấn luyện thể thao*, Sách chuyên đề dùng cho các trường Đại học TDTT và trung tâm đào tạo VĐV, Nxb TDTT, Hà Nội.

3. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

4. Nguyễn Đức Nhâm (2005), "Nghiên cứu một số đặc điểm hình thái, chức năng, tố chất thể lực của các VĐV Bóng đá nam tuyển trẻ quốc gia Việt Nam lứa tuổi 16 - 19", *Luận án tiến sĩ giáo dục học*, Viện khoa học TDTT, Hà Nội.

5. Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Minh Ngọc (2000), *Kiểm tra trình độ tập luyện đối với cầu thủ Bóng đá Việt Nam*, Viện khoa học TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 16/112015, Phản biện ngày 25/11/2015, duyệt in ngày 5/12/2016)